

*Lưu ý: Học sinh làm bài mỗi phân môn trên giấy riêng.*

**I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ (6,0 điểm)****1. Trắc nghiệm (2,0 điểm)**

**Câu 1.** Kinh đô nước ta thời nhà Ngô đóng ở

- A. Hoa Lư (Ninh Bình). B. Cổ Loa (Hà Nội).  
C. Thiên Trường (Nam Định). D. Bạch Hạc (Phú Thọ).

**Câu 2.** Ai là người có công dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước?

- A. Ngô Quyền. B. Đinh Công Trứ. C. Đinh Bộ Lĩnh. D. Lê Hoàn.

**Câu 3.** Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta là

- A. Hình luật. B. Hình thư. C. Quốc triều hình luật. D. Hoàng triều luật lệ.

**Câu 4.** Nhà Lý được thành lập vào thời gian nào?

- A. Năm 1009. B. Năm 1010. C. Năm 1042. D. Năm 1054.

**2. Tự luận (4,0 điểm)**

**Câu 5. (2,5 điểm)**

Nêu những thành tựu tiêu biểu về văn học, nghệ thuật thời Lý.

**Câu 6. (1,5 điểm)**

Trình bày ý nghĩa của chiến thắng trên sông Như Nguyệt năm 1077.

**II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (4,0 điểm)****1. Phần trắc nghiệm (1,0 điểm)**

**Câu 1.** Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là dãy núi

- A. Hi-ma-lay-a. B. U-ran. C. At-lat. D. An-đet.

**Câu 2.** Ý nào sau đây **không** phải đặc điểm địa hình của châu Á?

- A. Có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên cao, đồ sộ và nhiều đồng bằng bậc nhất thế giới.  
B. Địa hình bị chia cắt mạnh.  
C. Địa hình khá đơn giản, có thể coi toàn bộ lục địa là khối cao nguyên khổng lồ.  
D. Vùng núi cao, đồ sộ và hiểm trở ở trung tâm châu lục.

**2. Phần tự luận (3,0 điểm)**

**Câu 3. (2,0 điểm)**

- a) Hãy trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Á.  
b) Đặc điểm địa hình châu Á có ý nghĩa như thế nào đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên?

**Câu 4. (1,0 điểm)**

Để cải thiện chất lượng nước, các quốc gia châu Âu đã thực hiện những giải pháp gì?

----- Hết -----

**I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ (6,0 điểm)**

**1. Trắc nghiệm (2,0 điểm):** Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

| Câu    | 1 | 2 | 3 | 4 |
|--------|---|---|---|---|
| Đáp án | B | C | B | A |

**2. Tự luận (4,0 điểm)**

| Câu           | Hướng dẫn                                                                                                                                           | Điểm       |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>Câu 5.</b> | Nêu những thành tựu tiêu biểu về văn học, nghệ thuật thời Lý.                                                                                       | <b>2,5</b> |
|               | <b>* Văn học:</b><br>- Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.<br>- Xuất hiện một số tác phẩm văn học có giá trị như Chiều dờn đô, Nam quốc sơn hà ... | 0,5<br>0,5 |
|               | <b>* Nghệ thuật dân gian:</b> Hát chèo, múa rối ... các trò chơi dân gian ... rất được ưa chuộng.                                                   | 0,5        |
|               | <b>* Nghệ thuật kiến trúc:</b> Một số công trình kiến trúc có quy mô tương đối lớn và độc đáo như Cấm thành, chùa Một Cột...                        | 0,5        |
|               | <b>* Nghệ thuật điêu khắc:</b> Trình độ điêu khắc tinh vi, thanh thoát được thể hiện trên các tượng Phật, ở hình trang trí rồng...                  | 0,5        |
| <b>Câu 6.</b> | Trình bày ý nghĩa của chiến thắng trên sông Như Nguyệt năm 1077.                                                                                    | <b>1,5</b> |
|               | - Đánh tan cuộc xâm lược của nhà Tống, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.                                                                        | 0,5        |
|               | - Thể hiện tinh thần đoàn kết, quyết tâm chống ngoại xâm của nhân dân Đại Việt và sự lãnh đạo sáng suốt, tài ba của Lý Thường Kiệt.                 | 1,0        |

**II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (4,0 điểm)**

**1. Phần trắc nghiệm (1,0 điểm):** Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

| Câu    | 1 | 2 |
|--------|---|---|
| Đáp án | B | C |

**2. Phần tự luận (3,0 điểm)**

| Câu          | Hướng dẫn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Điểm               |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>Câu 3</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>2,0</b>         |
|              | <b>a) Vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Á:</b><br><b>* Vị trí địa lí:</b><br>- Tiếp giáp 2 châu lục: Châu Âu và châu Phi.<br>- Tiếp giáp 3 đại dương: Bắc Băng Dương, Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương.<br><b>* Hình dạng:</b> Có dạng hình khối<br><b>* Kích thước:</b><br>- Kéo dài từ trên vùng cực Bắc xuống phía Nam Xích đạo, khoảng 8500 km.<br>- Theo chiều đông – tây, nơi rộng nhất trải từ ven Địa Trung Hải tới ven Thái Bình Dương, khoảng 9200 km.                                                                                                                      | 0,5<br>0,25<br>0,5 |
|              | <b>b) Ý nghĩa của địa hình châu Á đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên:</b><br>- Tạo điều kiện cho châu Á phát triển nhiều ngành kinh tế:<br>+ Địa hình núi, cao nguyên và sơn nguyên tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển chăn nuôi du mục, trồng cây đặc sản.<br>+ Địa hình đồng bằng thuận lợi cho sản xuất định cư.<br>- Địa hình núi cao nguyên chiếm tỉ lệ lớn trong tổng diện tích, gây khó khăn cho giao thông, sản xuất và đời sống.<br>- Địa hình bị chia cắt mạnh nên khi khai thác cần chú ý vấn đề chống xói mòn, sạt lở đất.<br>(HS nêu được 2 ý nghĩa cũng cho điểm tối đa) | 0,75               |
| <b>Câu 4</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>1,0</b>         |
|              | <b>Các biện pháp nhằm cải tiến chất lượng nước ở châu Âu:</b><br>- Tăng cường kiểm soát đầu ra của nguồn rác thải, hóa chất độc hại.<br>- Đảm bảo việc xử lý rác thải, nước thải.<br>- Kiểm soát và xử lý các nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động kinh tế biển.<br>- Nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường nước.                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,5<br>0,5         |

-----Hết-----